

- Chuyến này chúng ta đi đến một vùng nguy hiểm, có thể sẽ không được an toàn, các bạn có sợ không?

- Không sợ! Không sợ! Thuở chiến tranh, họ nhà ong từng dũng cảm đánh giặc giữ làng. Khi bọn giặc tràn vào cướp phá, cả bầy ong Vô Vẽ đã ùa ra chống trả giặc ngoại xâm. Bọn giặc có súng đạn, họ nhà ong có vòi trích đốt và đôi cánh thần tiên. Súng đạn giặc không thể bắn trúng những con ong nhỏ bé. Những con ong bay vù vù như vũ bão.

Những cái vòi lợi hại trích vào tay, vào mặt, vào cả mắt quân thù khiến cho chúng vứt cả súng đạn, bỏ cả cuộc càn. Hai tay ôm lấy mặt, lấy mắt mà lăn lộn, kêu la. Có tên bị đốt nhiều còn chết trong co quắp, mặt mũi sưng vù như kẻ phát phì. Bọn chúng không biết được câu này: “Muốn béo thì gheo ong Vàng/ Muốn chết bỏ làng thì gheo ong Vô Vẽ”. Bọn giặc cũng đáng đời phải chết.

Bướm Trắng nghe mà không hiểu hết, chỉ cố bay theo các chị ong xem các chị làm gì mà đi đến một vùng nguy hiểm.

\*

Gió vẫn gió dập dờn. Nắng vẫn nắng lung linh. Bầy ong bay đến một vùng đất khô cằn. Những trái

cây nhãn nheo, biến dạng. Những bông hoa màu sắc phai tàn, cánh co, cánh duỗi, cánh cong. Hương hoa không toả thơm ngào ngạt mà hăng hắc, nồng nồng, khó chịu làm sao. Rễ cây cũng cong queo, co rút, ngăn ngừa như cố tìm đường tránh. Nhưng biết tránh đi đâu bởi cả một vùng đất mênh mông cằn cỗi. Tránh đi đâu?

Bầy ong nghe cây trồng than thở với nhau: “Đã mấy chục năm rồi, đời này qua đời khác, trong đất có độ độc rất cao. Lớp lớp cây trồng hy sinh cuộc đời mình để hấp thu chất độc, mong làm giảm nồng độ độc trong đất, để những lớp cây sau còn nuôi dưỡng con người. Nhưng độ độc vẫn còn cao lắm. Có ai người nói giúp hộ loài cây?”

Bầy ong hiểu được nỗi niềm của cỏ cây hoa lá, đồng cảm, xót thương. Ong quyết định lấy mẫu về nghiên cứu. Vậy là, cả bầy ong sà xuống những bông hoa, lấy phấn và hút mật. Nhưng, sao thế này? Tất cả bỗng quay cuồng bão tố. Đầu vầng mắt hoa. Mọi vận động không theo ý muốn. Những đôi chân co rúm. Đôi cánh rã rời không thể bay lên. Lập tức, cần ăng ten trên đôi râu phát đi tín hiệu cấp cứu. Nhưng, cơ thể yếu nên sóng điện từ quá yếu không thể truyền tín hiệu đi xa, chỉ có Bướm Trắng ở gần nghe thấy. Bướm

trắng không hút mật, không lấy phấn hoa nên không bị ngộ độc như các chị ong. Tỉnh táo và bình tĩnh, Bướm Trắng phát đi tín hiệu khẩn cấp hơn.

- Cấp cứu! Cấp cứu! Ôi mẹ ơi! Cấp cứu! Muôn loài ơi, cấp cứu!

- Vừa kêu cứu, Bướm Trắng vừa bay lên cao, thật cao. Cánh Bướm đập dồn như cờ hiệu, cố mong cho mẹ và muôn loài nhìn thấy. Nhưng mẹ ở quá xa, không thể đến ngay nơi con mình kêu cứu, chỉ có gió ở gần nghe thấy. Gió mang lời kêu cứu bay đi, nhanh, thật nhanh. Chim Chích Bông ở gần cũng thấy. Chích Bông vội kêu: “Chích chích! Chích chích! Cứu giúp! Cứu giúp! Chích chòè ở cao hơn cũng vội truyền tin: “Cấp cứu! Cấp cứu!”. Chẳng mấy chốc, tiếng kêu cấp cứu đã truyền đến muôn loài, từ chim chóc đến thú rừng đều biết và vội vã đến ngay. Loài nào cũng thương những con ong bé nhỏ, cố hà hơi tiếp sức và đón chúng lên lưng. Ôi! Những con ong chăm chỉ. Có lẽ nào tội nghiệp thế này sao? Phải đưa chúng đi bệnh viện giải độc ngay, cấp cứu!

- Đây là vụ ngộ độc nguy hiểm nhất mà nguyên nhân là những loài hoa mà ong vừa lấy mật. Người ta thường nói - đó là vụ ngộ độc thức ăn. Bác voi già kết luận.

- Thưa đúng thế. Nhưng các bác có biết vì sao chúng tôi ngộ độc thức ăn không? Bởi vì những cây trồng trên dải đất này chứa quá nhiều độc tố. Độc tố ngấm sâu trong đất từ mấy chục năm rồi. Nếu các bác sống ở đây, các bác sẽ bị ngộ độc vì thức ăn, nước uống. Các bác lớn hơn nên chỉ bị ngấm độc từ từ giống như biết bao người dân bị nhiễm độc mà không hề biết. Đến thế hệ con cháu vẫn còn bị tật nguyên. Khi tuổi già sức yếu hầu hết đều bị bệnh nan y.

- Nghe nói hiện nay, ba, bốn triệu người dân Việt Nam bị di chứng chất độc da cam đi ô xin đang chịu cảnh đau thương các bác có biết không?

- Vậy, có cách gì để giải độc được không? Chẳng lẽ chúng ta cam chịu để tất cả các chị ong và những người bị nhiễm chất độc da cam phải chết trong oan nghiệt? Bướm Trắng lo lắng hỏi.

- Bướm Trắng ơi! Loại chất độc này đã ngấm vào thì chúng chẳng chịu ra, bởi vì những người xử dụng chất độc này chủ để huỷ diệt mà. Chỉ mong có cách gì khử độc ngay từ trong đất. Đất, nước được khử độc thì cây trồng, vật nuôi và con người mới sống được ở đây. Nếu không, mảnh đất này sẽ giống như mảnh đất chết mà thôi.

- Các chị ong ơi! Vậy ai đã làm cho mảnh đất này nhiễm độc? Họ hãy đến đây mà khử độc đi.

- Ôi! Bướm Trắng ngây thơ quá. Bướm Trắng hiểu sao được tâm địa độc ác của những người gây tội ác chiến tranh. Họ chỉ có trái tim quỷ dữ và lòng lang dạ sói. Họ đâu có trái tim nhân hậu của con người. Bướm Trắng hãy về với mẹ đi, để các bác ở đây đưa các chị ong đi cấp cứu, rồi tìm toà án và công lý. Mong Thượng Đế trên cao xanh ủng hộ chúng ta.

- Thưa vâng! Em sẽ trở về với mẹ kéo mẹ mong, và nhất định em sẽ nguyện cầu Thượng Đế trừng phạt những kẻ gây tội ác. Em cầu mong các chị ong sẽ vượt qua con thập tử nhất sinh, để cùng với con người đi tìm công lý. Bướm Trắng bịn rịn bay lên, lại sà xuống bên các chị ong lần nữa, mãi mới chịu bay về với mẹ bướm đang chờ, lòng thâm hứa nhất định sẽ làm một việc gì có ích.

- Ôi! Những cánh ong nhỏ bé mà đã biết quên mình vì nghĩa lớn. Bác tin rằng sẽ đến một ngày kia, ở xứ sở xa xôi, những con người từng gây tội ác sẽ nhận ra cái ác, bởi toà án lương tâm ở ngay trong trái tim của mỗi con người. Mà đã là người thì trái tim luôn hướng về cái thiện. Bác voi già nói những điều gan ruột. Đoạn, bác quay ra hút tất cả đàn ong vào cái vôi

ấm áp như một căn phòng kín. Bác sẵn sàng đem đàn ong đi khắp thế gian để làm nhân chứng sống. Bởi ngày ấy chính bác đã chứng kiến những vụ máy bay rải chất độc huỷ diệt màu xanh ở vùng này. Vụ ngộ độc tập thể của bầy ong là do ăn phải phấn hoa có chất độc chết người- chất độc da cam đi ô xin mà trong chiến tranh, máy bay Mỹ đã rải xuống mảnh đất này- tàn sát!

Mùa xuân 2009

## NỤ HÔN THẦN

Một ngày nọ, ở làng trẻ em Thiện Tâm xảy ra chuyện lạ. Đã cả tháng trời nay, có một con Bướm Trắng cứ ngày ngày bay đến.

Từ khi chứng kiến vụ ngộ độc của các chị ong trên vùng “đất chết” ở miền Trung, trong tâm trí, Bướm Trắng chỉ thấy hình ảnh những bóng hoa dị dạng. Bướm Trắng luôn nghĩ mình phải làm một việc gì để giúp ích cho đời. Vậy là, trở về nhận lỗi với mẹ xong, Bướm Trắng lại ra đi.

Trời đưa lối Phật dẫn đường, Bướm Trắng đến nơi đây. Những con người tật nguyên ở cái làng Thiện Tâm này cũng giống như những bông hoa dị dạng ở cánh đồng hoang trong vùng đất chết.

Những con người ngây ngô không tự biết chính mình. Người mất lời miệng méo, người co quắp chân tay. Người oặt oẹo đầu to đít bé, mắt mở trừng chẳng có con ngươi. Nhiều, nhiều lắm. Dù các kiểu người dị dạng mà ta gặp ở đây, nhưng lại không giống như những người bình thường mà ta gặp trong cuộc sống hàng ngày. Những người trong làng này họ chỉ nằm chứ không biết ngồi, biết đứng. Họ không hề tự phục vụ được mình. Ở đây, có những bà mẹ trẻ giàu lòng

nhân ái. Họ tự nguyện hy sinh tình yêu của riêng mình, không cuộc sống vợ chồng không hề có con riêng. Họ đến đây chăm sóc, nuôi dưỡng những con người bất hạnh. Họ chính là những người bảo mẫu. Nhìn những con người dị dạng, tật nguyên mà thấy xót xa. Nhiều khi rơi nước mắt.

“Câu Trời khấn Phật, xin đèn Trời soi sáng, xin đức Phật từ bi thấu hiểu nỗi thống khổ của những mảnh đời bất hạnh mà ban phát phép thần, biến họ trở thành những con người khoẻ mạnh, hoặc cho họ được hoá thân như những thiên thần, trở về cõi hư vô cho thoát khỏi đốn đau”. Những người mẹ, người cha nhìn thấy hình hài của con mình, đau lòng lắm. Mắt đăm đăm nhìn sâu vào cõi ảo, Bướm Trắng nghe những lời cầu nguyện thành tâm.

Bướm Trắng đập dờn, hai sợi râu mềm mại cong cong chính là hai cái cần ăng ten thu phát sóng. Bướm Trắng đã nghe và thấy tất cả mọi điều. Bướm Trắng phát tín hiệu báo cáo với Trời, Phật, xin Trời, Phật ban cho con có phép Thần, cho con có thể cứu giúp những con người bất hạnh ở làng Thiện Tâm này.

Trong tích tấc, Bướm Trắng đã nghe được lời phán truyền của Trời, của Phật:

- Chỉ có sự rung động sâu sắc của trái tim ~~đồng~~ đồng cảm cùng với "Nụ hôn thân" mới có thể giúp cho những con người vô hồn kia trở về với cuộc sống bình thường. Nhưng, nhìn những gương mặt dị dạng vô hồn ấy, ai có thể sẵn sàng tặng họ những nụ hôn?

- Ủ, ai có thể sẵn sàng tặng họ những nụ hôn???  
Mà lại là Nụ Hôn Thân nữa chứ! Trời, Phật suy nghĩ lắm, lâu sau mới thốt lên:

- Bướm Trắng! Chỉ có Bướm Trắng mới có thể làm được việc này, bởi vì Bướm Trắng vừa có trái tim đồng cảm, vừa có đức hy sinh. Vậy thì, Trời, Phật sẽ ban cho Bướm Trắng phép Thần. Quyết định vậy, Trời, Phật liền phát đi tín hiệu: Tít tít! Tít tít! Bướm Trắng nghe rõ trả lời.

- Dạ thưa, con nghe rất rõ. Con xin sẵn sàng nhận lệnh. Phải làm gì để giúp họ bây giờ? Xin Trời Phật chỉ giúp cho con.

- Con có dám hy sinh chính bản thân mình để cứu giúp những con người tội nghiệp hay không? Bởi vì khi tặng họ nụ hôn, chính là tặng họ trái tim yêu thương, những con người ấy được cứu thoát, họ được trở về trong hạnh phúc, yêu thương. Còn người đem tặng nụ hôn cũng chính là tự nguyện hiến dâng cuộc

đời mình, đem mạng sống của mình đổi lấy nhiều mạng sống.

- Thưa vâng! Bướm Trắng con nghe rõ. Xin Trời Phật hãy uỷ thác cho con. Được cứu giúp nhiều người, con sẽ làm hết sức..

- Còn mạng sống của con, chẳng lẽ con không tiếc?

- Dạ có! Thưa Trời Phật, mạng sống của con vô cùng đáng quý. Con đã sống cuộc đời sung sướng vô tu, suốt ngày bay lượn trên những cánh hoa tươi, đủ các sắc màu muôn hồng ngàn tía, hương vị ngọt ngào cùng với phấn vàng thơm. Ăn phấn hoa thay cơm, uống mật thay nước và thụ phấn cho những mùa trái quả. Con đã sống hết mình trong cuộc sống đủ đầy, khi bay lượn hát ca khi dập dìu đôi lứa. Chỉ đến khi con thấy cả bầu ông ngộ độc, và rồi con lạc bước đến đây, con mới thấy cuộc sống này còn nhiều nỗi đau thương. Xin đền Trời soi xét, xin đức Phật từ bi cho con có phép Thần để con làm việc nghĩa.

Dứt lời cầu khẩn, Bướm Trắng lượn một vòng nạp năng lượng mặt trời, hít căng lồng ngực bầu không khí trong lành. Cơ thể Bướm tràn đầy sức sống. Ngược nhìn lên bầu trời cao vợi vợi, trong xanh. Áng mây trắng nõn nà lững lờ trôi cùng gió. Làn gió dịu dàng

vuốt ve cánh bướm, thân thương. Cuộc sống tươi đẹp quá. Có lẽ nào mình đánh đổi cuộc sống này để cứu giúp những con người vật vã ở trong kia? Hãy để cho những kẻ gây tội ác phải đánh đổi cuộc sống của họ để chuộc lại lỗi lầm. Nhưng, những kẻ ác đâu có trái tim nhân hậu để nghĩ đến mọi người. Còn Bướm Trắng mình đây đã có sẵn tình thương yêu nhân loại, lại được Trời, Phật ban cho có phép Thần. Vậy là Trời, Phật đã uỷ thác, tin yêu.

Bướm Trắng ơi! Cứu giúp! Văng vẳng bên tai là những lời kêu cứu, những ánh mắt đợi chờ. Ừ, nhất định rồi! Nhất định mình sẽ cố. Mình không thể sống bằng trái tim vô cảm. Hãy biết yêu thương số phận những con người.

\*

Trong nhà, các cô bảo mẫu vừa cho những sinh linh tội nghiệp ăn xong bữa cơm trưa, bắt đầu vào giấc ngủ.

Bướm Trắng bay vào, lượn khắp các phòng để ước lượng sức mình. Rồi, Bướm Trắng sà xuống thấp. Một nụ hôn nồng! Một nụ hôn đầy ấp yêu thương. Đôi cánh dập dờn, Bướm Trắng hôn lên những làn môi tội nghiệp. Những đôi mắt khép hờ, cả những đôi mắt lồi to không thể khép. Trái tim Bướm Trắng tràn ngập một

tình thương, thương lắm. Phải thật nhanh, thật nhanh. Đôi cánh Bướm vội vàng hạ xuống, bay lên, không ngừng nghỉ. Vội Bướm như làn môi mềm mại, dịu dàng lướt nhẹ trên những gương mặt tội nghiệp. Hãy nhanh lên, nhanh lên, hết phòng này sang phòng khác. Bướm Trắng mệt mất rồi. Phải cố. Phải cố. Vẫn còn một, còn hai phòng nữa. Mệt, mà vui. Hãy cố lên, cố lên. Vội mãi. Cánh run. Bụng thót. Chân lẩy bẩy. Cố! Cố! Sắp hết rồi! Sắp hết. Nụ hôn cuối cùng yếu ớt, nhưng lâu. Rồi, Bướm Trắng lăn ra đất. Kiệt sức. Tàn hơi. Rã rời. Tắt thở.

\*

Sau giấc ngủ trưa, tất cả mọi người tỉnh dậy, dụi mắt, vươn vai. Mọi người nhìn nhau gần gũi, thân thương, mặc dù ai cũng cảm thấy đây là lần đầu tiên gặp gỡ. Chỉ có các cô bảo mẫu là hết sức ngạc nhiên. Đây là đâu? Lạ quá! Không! Vẫn những căn phòng ấy, giường đây, chỉ có những con người trên giường là đã khác. Cứ như là đánh tráo? Đánh tráo sao nhanh thế? Nhưng, đánh tráo một người, hai người chứ làm sao đánh tráo được tất cả mọi người? Mà, đánh tráo để làm gì? Không! Không thể. Giường này là nam, giường này là nữ, vẫn thế, chỉ có mỗi người là đã khác. Không còn những con người mắt lồi miệng méo. Không còn

những con người co quắp chân tay. Không còn những con người mềm oặt nằm bất động.

Trước mắt chúng ta, đây là những người khoẻ mạnh, bình thường, xinh tươi như những thiên thần. Họ nhìn nhau ngượng ngập, thẹn thùng, vì ai lại nam, nữ mặc toàn đồ ngủ mà giường bên giường lẫn lộn thế này. Họ cũng ngạc nhiên nhìn các cô bảo mẫu nháo nhác chạy hết phòng này sang phòng khác, nhìn nhau khó hiểu. Khi chạy đến phòng cuối cùng, thấy con Bướm Trắng nằm rũ rượi. Vòi Bướm có một giọt máu hồng ngời sáng. Đôi mắt khép hờ như cố nhìn lần cuối những thiên thần mới được hồi sinh.

Ôi! Bướm Trắng ơi! Bướm Trắng! Bướm Trắng đã đánh đổi đời mình để cứu những nạn nhân của chiến tranh. Cảm ơn Bướm Trắng nhiều lắm. Những người đi gieo rắc chiến tranh, đi rải chất độc da cam đi ô xin xuống Việt Nam có thấy sự hy sinh cao đẹp của Bướm Trắng hay không?

Có lẽ nào họ cố làm ngơ trước tội ác chiến tranh mà họ đã gây ra. Chẳng lẽ họ là những con người vô cảm?

Mùa xuân 2009

---

## CHIM HOẠ MI

Tu ruýt! Tu ruýt! Mau thức! Mau thức!  
Cúc cù cu! Cúc cù cu! Sáng rồi đây! Sáng rồi đây!

Choè choé choéc! Choè choé choéc! Mùa xuân đến! Mùa xuân đến!

Chích chích! Chích chích! Rất thích! Rất thích!

Trời hừng sáng, tiếng chim riu rít hót vang như giục giã muôn loài thức dậy. Như một bản hợp ca bè bồng, bè trầm, loài nào cũng cất tiếng hót vang để khỏi mang tiếng là dậy muộn.

Những chú ong vàng cũng vù vù vỗ cánh. Từng đàn ong mật rủ nhau bay như một đám mây. Những cánh bướm dập dờn như vườn hoa muôn màu di động.

- Hôm nay là ngày gì mà vạn vật vui tươi, háo hức, hân hoan thế? Hoạ mi chồng hỏi vợ.

- Chẳng lẽ mình không biết hôm nay là ngày lập xuân sao? Đêm qua, em đã nghe tiếng cựa mình hối hả, tiếng của nhựa cây từ dưới gốc đi lên đến nách lá, đầu cành. Tiếng nứt vỏ cho mầm xanh kíp nhú. Tiếng của đài hoa tách mở tấm áo ngoài, cho những cánh hoa rục rở khoe sắc thắm. Mình dậy đi. Dậy đi. Dậy mà đi trải hội mùa xuân.

- Mình ơi! Sao hôm nay mình vui tươi thế? Mình có hiểu được tôi đang buồn đến thế nào không?

- Kìa mình, không phải riêng em mà tất cả muôn loài, cùng vui sướng đón chào mùa xuân mới. Mùa xuân, có nắng vàng ấm áp, có trăm hoa đua nở, cây cối tốt tươi, vạn vật phát triển cho cuộc sống đủ đầy, hạnh phúc.

- Không, mình ơi! Đấy mới chỉ là qui luật của muôn loài khi thời tiết chuyển mùa. Rét quá thì trú đông, nắng ấm thì tung hừng mở hội. Còn, biết bao nhiêu cái đã khác đi dưới sự tác động của con người. Những ngày qua, khi mình nằm trong ổ ấm êm ấp trứng, tôi bay đi xa kiếm mồi đem về dự trữ cho mình. Tôi đã đến nhiều nơi và thấy nhiều điều đau xót lắm. Tôi đã ghi hết vào cái “băng” này, mình mở ra xem liệu có còn vui được nữa không?

- Có điều gì lạ vậy? Sao hôm nay mình “quan trọng” thế? Trong ngày vui mà mình lại kém vui.

Tách! Hoạ Mi trống mở máy, cuốn băng đã lên hình, sống động. Hoạ Mi mái vừa vừa nằm ấp trứng, vừa nhìn lên màn hình theo dõi, dăm chiêu,

- Mình ơi! Đây là cảnh gì mà trông lạ thế? Sao đám tang mà không có tiếng khóc hả mình? Chỉ có

những vành khăn trắng cam lạng bên linh cữu của người quá cố, và một người vật vờ ở bên.

- Mình biết không? Tiếng khóc đã nghẹn trong cổ họng! Những vành khăn tang không tiếng khóc của những đứa con cam lạng tạt nguyên. Người quá cố là một cựu chiến binh bị nhiễm chất độc da cam đi ô xin trong chiến tranh giữ nước. Người vợ quá đau thương khi mất người chồng, biết nương tựa vào ai trước những đứa con côi cam lạng, tạt nguyên, không biết làm gì để lo cho cuộc sống. Giống như chúng ta đây, nếu khi mình ấp nở ra một bầy con mà chúng chẳng biết bay, không có tôi, liệu một mình mình xoay sở làm sao?

- Ôi! Tội nghiệp quá. Thương tâm. Tội quá!

- Còn đây nữa, mình xem.

- Kìa! Sao lại có người đi câu trên cạn? Mà dây câu lại buộc cái lõi ngô?

- Đấy là ba anh con trai của người cựu chiến binh nhà ở gần sông. Ngày bé, người cha vãn ra sông câu cá. Thuở chiến tranh, người cha là chiến sĩ đặc công, khi bò trên cạn mình trần áp đất giống như loài bò sát. Lúc dưới sông bơi theo những chiếc tàu của giặc để áp sát mục tiêu. Chất độc da cam huỷ diệt màu xanh đã ngấm vào cơ thể, để rồi hôm nay những người con ở



tuổi trưởng thành mà vẫn ngây ngô, câu cá trên cạn và ăn gạo sống.

- Còn, cô gái nào ngồi trong cửa sổ đấy mình? Cô gái xinh đẹp quá. Chẳng trách lâu nay, cứ sáng sớm là mình đã bay đi đến tối mịt mới về. Mình đã ở suốt ngày bên cô gái ấy ư? Trời ơi!

- Kia mình, hãy bình tĩnh lại đi. Mình cứ xem hết đoạn băng này sẽ rõ, rồi mình cùng đồng cảm với tôi.

Đoạn băng lại hiện lên. Hoạ Mi mái nén lòng xem tiếp.

Ở một mảnh vườn quê, góc phía đông có một bụi tre ngà vàng óng. Giống tre xưa Thánh Gióng đã từng nhổ lên làm gậy đánh giặc Ân. Góc phía tây có bụi trúc quân tử. Người trai làng có thời làm bạn với chiếc gậy tre, xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước. Chàng Hoạ Mi vừa bay đến mảnh vườn, nhìn cây lựu đang thấp chiếc đèn lồng nhỏ xíu. Gần đấy, có một bụi trầu không quán quít leo quanh cây cau lùn xứ Huế. Hoa cau trắng ngà ngát hương thơm hoà quyện với hoa ngâu. Cây ngâu được cắt tỉa trông giống như một mâm vàng đầy trội. Những hạt vàng lấm tấm tròn xinh trong cành lá xum xuê. Trên cây khế góc vườn treo mấy giò phong lan ẩn hiện dưới những chùm hoa khế thắm hồng, nhỏ xíu. Từng chùm hoa phong lan tím biếc, đung đưa. Những tia nắng vàng đậu trên giọt

sương mai như hạt ngọc long lanh. Cánh hoa hé mở cố giữ giọt sương như nâng niu báu vật chuẩn bị dâng cho người yêu dấu. Trước cảnh đẹp mê hồn mà bình dị, chàng Hoạ Mi định đến “đánh cắp” hạt ngọc sương đem về cho vợ. Thấy động, mấy chú cào cào áo đỏ áo xanh lập tức bay ra, như nhắc nhở, như giữ gìn và sẵn sàng đánh lạc sự chú ý của chim. Nhìn thấy chú cào cào hấp dẫn, Hoạ Mi nhao tới định dùng cả mỏ, cả chân cắn lấy, đem về làm món ăn cho vợ ở nhà. Lập tức, mấy chú châu chấu voi to tướng bay ra. Tiếng vỗ cánh vù vù chặn ngay phía trước. Những lưới cửa sắc nhọn ở đôi càng châu chấu voi trông thật là dũng mãnh. Hình như các chú là đội cận vệ của mảnh vườn. Mảnh vườn gợi nhớ chiều dài lịch sử của dân tộc có truyền thống chống giặc ngoại xâm, với khí phách hiên ngang của người chiến thắng. Song giờ đây, mảnh vườn thật yên ả, thanh bình. Mảnh vườn nhỏ đã được ông đại tá chăm chút dành cho cô con gái ngồi trong cửa sổ. Mấy chú cào cào áo đỏ <sup>áo</sup> xanh bay vào đậu trên bàn tay cô mở rộng. Mấy chú châu chấu voi không có ý định chiến đấu với Hoạ Mi mà dẫn chàng đến cửa sổ với mình. Châu chấu xoè tấm áo the múa hát. Có một con ngắt cánh ngâu vàng đem đến cho cô như quà tặng sớm mai. Cô gái nhìn theo những cánh bay mà ước được bay lên. Hai giọt ngọc châu bóng long lanh trong ánh nhìn thăm thẳm. Người cha tóc hoa râm vội vã đi

vào, bế cô gái đặt lên trên chiếc xe lăn đẩy ra sân tắm nắng. Nhìn dây trầu quất cây cau, cô gái chạnh lòng thấy mình đơn lẻ.

- Kia con! Cha có lỗi với con, bởi cha không tránh được chất độc của quân thù rải xuống rừng xanh lúc mình đang bám trụ. Thế hệ của cha mong quét sạch ngoại xâm, những tưởng cho các con sống thanh bình, hạnh phúc. Vậy mà...

- Không, cha ơi! Cha có lỗi gì đâu. Tội ác chiến tranh do đế quốc gây ra, cha con mình và bao người phải chịu hậu quả này. Con chỉ mong cả thế giới đều nhìn thấy những đau thương mà ngăn chặn chiến tranh. Cha ơi! Con ước đôi chân con đi được, con sẽ đi khắp thế gian để nói lên khát vọng Hoà Bình. Cha ơi! Con mong ước.

Từ cây khế, chú Hoạ Mi cất tiếng hót líu lo. Tiếng hót như lời tâm tình thủ thỉ, sẻ chia, an ủi. Tiếng hót nghe thánh thót, thiết tha như chấp thêm đôi cánh, nâng tâm hồn bay theo những ước mơ. Cô gái tưởng như được tiếp thêm sức mạnh diệu kỳ. Cô cảm thấy lòng mình phấn chấn.

- Ôi! Chú Hoạ Mi yêu dấu! Có lẽ nào chim hiểu được lòng ta?

- Hoạ Mi sà xuống, đậu trên chiếc xe lăn, thân thiết.

- Thưa ông! Thưa cô! Tôi thấu hiểu được nỗi niềm của những người chứa chan khát vọng. Tôi có thể giúp cô thực hiện ước mong này.

- Bằng cách nào, chim hỡi!

- Tôi xin thu băng hình ảnh của cô cùng với biết bao hình ảnh tương tự khác thành cuốn phim tư liệu mong phản đối chiến tranh. Loài chim chúng tôi có thể bay đến bất cứ nơi nào cần đến, đem trái tim yêu thương để nói lên khát vọng Hoà Bình, mong cảm hoá những trái tim sắt đá của những người hiếu chiến. Hãy biến ngọn lửa chiến thành ngọn lửa nhiệt tình thương yêu đồng loại, sưởi ấm tâm hồn những con người đang trong cảnh cô đơn.

- Ôi! Cánh chim nhỏ bé, ta xin gửi lòng mình theo những cánh chim bay.

Tách! Cuốn phim đã hết. Hoạ Mi mái vẫn đang tâm trí để đâu đâu. Lát sau mới quay lại nhìn chồng, âu yếm. Hoá ra lâu nay, chàng đã lặng lẽ đi làm việc nghĩa. Trong hạnh phúc đủ đầy, thương nhiều lắm những mảnh đời đơn lẻ, đau thương.

Mùa xuân 2009

## TIẾNG GỌI

- Mẹ ơi! Mẹ! Mẹ...oi!

- A! Em tỉnh rồi! Em gái ơi, em đã tỉnh rồi! Em của chị tỉnh rồi! Em đừng đi theo mẹ nghe em!

- Chị là ai? Sao chị lại ở đây? Mẹ em đâu? Sao không thấy mẹ em hả chị?

- Mẹ em mất rồi! Người ta đã đưa mẹ em đi. Chị ở đây với em đã mấy ngày rồi, ai cũng tưởng là em “đi nốt”, vậy mà em đã sống, thật bõ công chị đã đi xin cháo cho em.

- Mẹ mất có tìm thấy được không hả chị?

- Ôi! Không đâu, mất nghĩa là chết rồi, không thể về với em được nữa.

- Vậy chị là ai? Chị có phải là chị của em không?

- Trước kia thì không, nhưng bây giờ thì có, chị đã là chị gái của em.

- Chị nói nghe lạ quá. Chị ơi! Sao tự nhiên em lại có một người chị gái?

- Chị đoán là em cũng như chị không còn cha mẹ nữa. Chị sống lang thang, xin được gì ăn nấy rồi cũng qua ngày. Từ trước có một mình còn đỡ, giờ thêm em sẽ khó khăn hơn, nhưng chị sẽ cố để nuôi cho em sống. Sáng nay chưa kiếm được gì cho em lót dạ. Em

hãy nằm đây để chị đi xin, và em nhớ đừng gào mẹ nữa.

- Em muốn gọi to, cho mẹ em nghe thấy mà về.

- Không, em ơi! Mẹ em không nghe thấy. Mẹ ở dưới âm ty rồi em ạ. Chính chị đã nhìn thấy người ta chở mẹ em đi, trong khi em vẫn còn nằm bẹp dí. Người ta bảo “ết” đấy, tránh xa ra, “ết” đấy.

- Chị ơi! Ết là gì hả chị? Ết có ăn được không? Em đói.

- Chị cũng không biết nữa, nhưng người ta bảo mẹ em đã chết vì bệnh ết. Mẹ em đã chết rồi, em có biết không?

- Mẹ em chết rồi, em sống làm gì nữa? Chị cứ để em chết cho em đi với mẹ.

- Đừng nói dại. Chị còn sống, chị sẽ nuôi em sống. Chị cũng như em sẽ phải sống lang thang, xin được gì chị em sẽ cùng ăn. Em ở đây, chị đi xin, em nhé. Vừa nói, con chị vừa vội vã chạy đi, những mong xin được cái gì về cho đứa em ăn khỏi đói.

- Chị ơi! Em sợ, ở một mình, em sợ. Mẹ ơi! Mẹ! Mẹ...oi!

Tiếng gọi của em chìm trong xóm vắng.

Mùa đông 2009 -----

## CHÍCH BÔNG

Chích chích! Chích chích! Chích chích!

Tiếng chích đâu lạ thế?

Bộp!

Ồi! Giật cả mình! Kia, cái gì rơi, to thế? A! Cái bánh mì, to quá! Có phải bà Tiên, ông Bụt đã giúp con? Ồi! dâm mát! Có bóng che dâm mát.

- Chích chích! Chích chích! Chích chích! Em là Chích Bông, em út của loài chim. Chị nhìn xem, cả bầy chim chúng em đang bay lượn ở trên cao, thấy chị đói nên thả bánh mì xuống cho chị đó. Bác Đại Bàng xòe cánh che bóng dâm cho chị. Bên này nắng nhiều, da của chị đen vì cháy nắng. Ở nơi khốn khổ này, người nghèo đã phải bán thân mình để kiếm miếng ăn, rồi nhiễm bệnh lây lan. Người nghèo không có tiền mua thuốc, mẹ chị vì thế mà đã chết, chị có biết không?

- Sao chim biết? Chích Bông ơi! Sao biết? Ở quê Chích Bông có người mắc bệnh này không? Trẻ em như tôi không còn cha mẹ, các bạn có phải tự đi kiếm sống không? Tôi không có cha, mẹ tôi đã chết rồi, tôi sẽ sống sao đây?

- Ở bên này, có nơi bảo trợ trẻ em không? Ở Việt Nam có những nơi như thế. Trẻ em nhỏ thế này cần phải được chăm sóc, nuôi dưỡng chứ.. Có lẽ nào chị cứ sống ở đây? Để em mời bác Đại Bàng đỗ xuống chở chị Bé đi, chúng em sẽ kiếm ăn nuôi chị. Chị nhìn xem, bác đang lượn trên kia, chính bác chở chúng em trên đôi cánh như tàu vũ trụ. Bác là vua của các loài chim. Bác cho em xuống gặp chị đấy mà. Bầy chim thương chị lắm.

- Tôi không thể đi theo <sup>chim</sup> ~~chị~~ được. Có một chị lớn hơn tôi một chút, chị cũng mồ côi nên chị đã thương tôi. Chị đi kiếm ăn để nuôi tôi đấy. Tôi đi rồi để chị một mình sao? Chích bông ơi! Ước gì ở đây được như ở Việt Nam, cho chị em tôi không phải đi lang thang kiếm sống.

- Chị Bé ơi! Tôi nghe nói ở nước Mỹ có ông BilcLilTold đã lập ra quỹ "Vì trẻ em nghèo" cho các nước nghèo. Ông bà ấy thương trẻ em nghèo lắm. Ở đất nước của chị đây, có thể cũng được quỹ từ thiện của ông bà giúp đỡ. Để em lên thưa với bác Đại Bàng, nếu đoàn chúng em tìm được nơi nào trên đất nước này nuôi dưỡng trẻ mồ côi, chúng em sẽ đến đây đón hai chị đi cùng, chị nhé. Giờ em phải đi đây, kéo cả đoàn đang đợi. Đoàn chúng em đi cũng vì trẻ em mà.

Thế là Chích Bông đã đi rồi. Cả bầy chim trên kia đã bay đi, không còn bác Đại Bàng che bóng mát. Bầu trời cao, xanh thẳm. Mấy ngày qua, mắt bé nhắm nghiền, bầu trời chỉ có một màu đen, giông tố.

Hôm nay trời bình lặng, mây trắng nhón nhơ bay, và nắng. Nắng gay gắt chói chang, lóa mắt. Bác Đại Bàng ơi! Bác cho cháu cái bánh mì to quá, cháu xin ăn một chút còn để dành phân chị. Chích bông ơi! Bác Đại Bàng ơi! Bác có phải là Tiên cứu thế? Bác cho chúng cháu một điều ước được không? Cho chị em cháu có một nơi để ở, không mưa nắng,, không phải lang thang, không lo bị “ết”. “ết” đã đem mẹ cháu đi rồi, ông Trời đã cho cháu một người chị gái. “ết” đừng đem chị gái cháu đi. Chích Bông bảo ông Bil nào đó, ông thương trẻ em nghèo bệnh tật lang thang. Ước gì ông hóa phép có một ngôi nhà be bé, cho trẻ em nghèo có chỗ ở chung, cho chúng cháu không còn phải lang thang đói rách. Chích Bông ơi! Ông Bil ấy ở đâu? Ông có nghe thấy điều em mơ ước? Những đứa trẻ da đen lang thang mơ ước một ngôi nhà, có một miếng bánh mì, bát cháo, bát cơm, cho chúng em khỏi đói. Ông Trời ơi! Điều ước này có lớn lắm không ông?

## CHIẾN TRANH

Đàn chim lại bay đi. Tất cả cưỡi trên cánh Đại Bàng như những nhà du hành vũ trụ. Trên cao xanh không có đường biên giới, không có những bức tường ngăn cách hai bên, chỉ có những áng mây trắng mỏng tang nhón nhơ vờn theo gió, và những cánh chim trời, sứ giả của tự do.

Mang nặng nỗi ưu tư, đoàn sứ giả vừa bay vừa nghĩ, xem có cách gì cứu giúp trẻ em nghèo. Làm sao mọi sự hỗ trợ từ thiên đén được với các em nhanh nhất? Bỗng, chú Dơi xin cấp báo:

- Bác Đại Bàng ơi! Các bạn của tôi ơi! Có tiếng gì rung chuyển cả không gian, mạnh lắm.

- Và, có cả mùi khét lẹt kinh hồn. Chú Ong cũng vội thưa.

Nhờ khả năng phát hiện sóng âm thanh bằng đôi tai siêu thính của Dơi, khả năng phát hiện mùi siêu chuẩn của Ong, bác Đại Bàng định hướng bay đến gần nơi phát ra âm thanh và mùi lạ.

Càng gần đến trung tâm, không gian càng náo động. Những tiếng nổ long trời lở đất, và hỗn hợp mùi khói, khét, tanh, hôi. Bằng sự nhạy cảm của trái tim yêu chuộng Hoà Bình, Bồ Câu chua chát nói:

- Chiến tranh rồi! Bên dưới kia có chiến tranh rồi!  
- Xác chết! Có rất nhiều xác chết. Chú Quạ vội thừa.

- Chắc là Quạ thích lắm, đó là nguồn sống của Quạ mà.

- Không! Các bạn đừng điều tôi. Tôi không muốn xác chết do chiến tranh tàn sát. Xót xa lắm và đau thương lắm. Tôi không muốn con người phải chia ly, chết chóc bởi chiến tranh.

- Bác Đại Bàng ơi! Chúng ta phải làm gì để ngăn chặn chiến tranh? Tại sao loài người lại giết hại lẫn nhau? Bác Đại Bàng ơi! Chúng ta phải làm gì?

Hầu như tất cả cùng lên tiếng. Ai cũng mong tổng chỉ huy Đại Bàng tìm ra giải pháp để ngăn chặn chiến tranh nhanh nhất.

- Thưa bác Đại Bàng, tôi xin huy động tất cả họ hàng Bồ Câu của mình mang thông điệp Hoà Bình đi ngăn chặn chiến tranh.

- Khó lắm! Những kẻ hiếu chiến làm gì có trái tim nhân ái và ánh mắt trong sáng để nhìn thấy biểu tượng Hoà Bình do Bồ Câu xếp hình, xếp chữ.

- Hãy bằng thực lực của chúng ta, lấy mưu trí đánh lại kẻ hung tàn, hiếu chiến. Mỗi loài đều có cách của mình, bí mật. Chúng ta cùng vào cuộc. Bác Đại Bàng ra lệnh.

- Đúng rồi! Đúng rồi đấy. Tất cả cùng hưởng ứng.

\*

Lục đục, lục đục. ùng, oàng!

Chú chú, chú chú, âm, ùng!

Từng loạt bom chui ra từ bụng con chim sắt khổng lồ, lừng lờ bay như những chú diều hâu không có cánh. Những quả đạn pháo vụt khỏi nòng như những con chim lửa đỏ lừ câu vút câu vòng, sức công phá kinh hoàng khiến cho những nơi chim lửa vừa lao tới bỗng chốc hoá tan hoang. Nhà cửa, đường xá, con người..., tất cả đều tung lên, rơi xuống trong khói lửa mịt mù, không còn những thi thể con người nguyên vẹn nữa. Căm hờn bốc cháy trong tim.

Trời đang nắng bỗng gió mây vần vũ. Mây mỏng, mây dày, mây trắng, mây đen từ bốn phương tám hướng dồn về, trút nước. Bom vẫn thả từ trên trời rơi xuống, lừng lờ. Đạn vẫn khạc ra từ trong nòng súng. Nhưng lạ thay, đạn không đi theo hướng vút câu vòng. Bom không tìm đến đúng mục tiêu. Tất cả, tất cả đều

quay lại nơi chúng vừa xuất phát, tưởng như bom đạn có đôi mắt thần, tìm về với những người chủ ác, nổ tung.

Những tiếng thét kinh hoàng, ghê rợn. Những cây súng buông rơi. Những tay súng bỗng rụng tan xác. Kẻ sống sót tìm đường tháo chạy. Càng chạy càng tạo ra sức hút. Những quả đạn, quả bom bám riết, đuổi theo. Những tên lính chạy đến hầm chỉ huy, mệt đứt hơi, ngã xuống.

Chu cha! Bọn này đảo ngũ, đảo ngũ hả? Tên chỉ huy rút súng, bóp cò. Nhiều tên khác nhìn lên trời thấy lạ. Chưa kịp định thân, từng chùm bom đen trĩu, từng quả đạn đỏ lừ như có sức hút diệu kỳ về phía sở chỉ huy, cùng nổ. Tiếng nổ vang rền, nhỏ to, lớn bé khoét vào lòng đất tạo thành nấm mồ chung cho chúng nắp trọn đời. Bọn chúng không hề biết, chính đôi cánh Đại Bàng đã quạt gió, dồn mây vùn vữa. Dòng điện từ trường từ những đám mây đã hút bom đạn cho Đại Bàng quạt trở lại điểm ban đầu xuất phát, cho gậy ông lại đập lưng ông. Từng tốp máy bay bị mất phương hướng trong xoáy lốc mịt mù. Rơi! Rơi! Bốc cháy.

\*

Ở một cánh quân bộ binh, quân lính đang hiếu chiến. Những tay súng xông lên, khạc lửa. Bỗng,

những tiếng kêu ối, á kinh hoàng. Xung quanh, đâu cũng thấy những cánh quạt màu vàng xé gió vù vù như máy bay phản lực. Những chiếc kim châm nhọn hoắt cắm phập vào da thịt. Súng buông rơi. Hai tay bung lầy mắt. Những chiếc “phản lực” tí hon lại bỏ nhào, cắm phập kim tiêm vào hai bàn tay dữ. Bàn tay vô cảm xiết cò giết hại dân lành. Đau. Nóng. Rát. Mạch máu chạy rần rạt. Tim đập dồn, cuồng loạn. Đầu óc muốn nổ tung. Mắt nhắm nghiền, tâm tối. Toàn thân tê liệt. Ôi! Ước gì mặt đất nứt ra, chui xuống đến âm ty cũng được. Trời ơi!

Trời xanh thăm. Đất rắn căng bởi gót giày đế quốc. Có phép nhiệm màu nào cứu nổi lũ ác ôn?

Tuy ruýt! Tuy ruýt! Ta biết! Ta biết!

Chích chích! Chích chích! Có cách! Có cách!

- Ôi! Có tiếng chim gì hót líu lo. Chim ơi! Có cách gì? Mách giúp. Ta đau đớn lắm rồi. Mách ta với, chim ơi!

- Các người hãy nhìn xem phía bên kia tiếng súng, những người bị đạn găm nát thịt da đang quần quại thế kia có đau không? Bè bạn của ta đang chết cho họ từng giọt, từng giọt mật. Từng tí sáp ong cấp cứu vết thương. Những người dân lành bị các người tàn sát. Các người hãy nhìn đi, nhìn đi.

- Chim ơi! Tại sao cũng là ong mà bên kia có loài ong nhỏ bé lại cứu người? Còn bên này loài ong lớn có màu vàng đẹp thế lại dữ dằn trừng phạt chúng tôi? Bạn chim ơi! Cứu giúp.

- Loài chim yêu chuộng Hoà Bình không làm bạn với những tên hiếu chiến. Các người bị ong vàng, ong vò vẽ đốt còn thấy đau đớn thế. Những người bị súng đạn của các người tàn sát thế kia đau đớn gấp ngàn lần, các người có biết không? Loài ong nhỏ bé còn biết xót thương cứu giúp dân lành. Là người cùng đồng loại sao các người cầm súng đi sát hại lẫn nhau? Chẳng lẽ các người không có trái tim? Chẳng lẽ các người là loài máu lạnh?

- Tuy ruýt! Tuy ruýt! Cho biết? Cho biết?

- Cúi xin loài chim nhân từ. Cúi xin loài ong biết phân biệt chính, tà. Chúng tôi xin bỏ súng. Chúng tôi xin sang băng bó các vết thương cho những người ở phía bên kia. Họ cũng là đồng loại của chúng tôi. Xin thức tỉnh! Chúng tôi xin thức tỉnh.

- Chích chích! Chích chích! Ta thích! Ta thích! Tiếng chim riu rít bắc nhịp cầu giữa hai bờ chiến tuyến. Những người lính bỏ súng chất gọn thành một đống. Mặt súng húp, tay vâng đỏ nhưng đã có những bước đi chùng xuống, không còn vẻ hung hăng của kẻ

đang hiếu chiến. Trái tim thấm thía nỗi đau. Sau những bước ngập ngừng, họ đã sang với những người dân vô tội mà họ vừa xả súng.

Nỗi đau đồng cảm nỗi đau!

Xin xá lỗi cho những gì tàn ác. Xin chia sẻ với những gì mất mát. Biết đau rồi. Đau! Thương lắm người ơi!

-----



## NHỮNG ĐIỀU TRÔNG THẤY

Chiến trường im tiếng súng. Chỉ còn lại những đồng cỏ nát, tan hoang. Người lành lặn đi bới tìm những người bị vùi lấp, thương tích. Có em nhỏ ấp bên vú mẹ, khóc khản tiếng. Mẹ em đã chết rồi. Có chị học sinh nhặt từng quyển sách. Những trang vở rách tung bay khắp mọi nơi. Ôm tập sách vào ngực, tần ngần, nước mắt rơi lã chã. Nhìn ngôi nhà chỉ còn là đồng gạch vụn, chị chưa biết về đâu?

Chích Bông gọi ong mật đem sữa ong Chúa cho bé đang khát sữa. Hoà Mi với Chích Bông đang thủ thủ bên tai chị học sinh như an ủi, động viên. Những chú chim dùng mỏ nhặt từng tờ giấy, nhặt cái bút, khiêng quyển vở đem đến bên chị gái.

- Nhà bị sập. Trường tan nát. Ta giờ biết về đâu? Chim hỡi!

- Có một bóng râm che ánh nắng mặt trời. Nhìn lên, thấy bác Đại Bàng giang rộng ngang đôi cánh. Đôi cánh vừa quạt đạn bom đã mỏi nhừ. Trên cao xanh, bác đang thư giãn và nhìn xuống. Chắc bác đang suy tính điều gì? Rồi, bác chao lượn, sà xuống, bay lên như quan sát, kiểm tìm những gì đã mất. Buông đôi chân với những móng cong cong, bác quắp chị học

sinh. Dùng mỏ công em bé. Giống như chiếc cân cầu biết bay, nhẹ nhàng, nhanh chóng.

- Không! Trời ơi! Đừng bắt tôi đi. Nhà tôi ở đây, tôi chờ người đến cứu. Đừng có bắt tôi đi.

- Đừng sợ. Chị gái ơi! Đừng sợ. Bác Đại Bàng cứu đấy. Em sẽ đi với chị đến chỗ an toàn. Cả với em bé nữa.

Chích Bông với Hoà Mi đậu lên cánh Đại Bàng lại hót véo von cho chị gái yên lòng. Đại Bàng bay đến một nơi không xảy ra chiến sự, đổ xuống nhẹ nhàng, thả cô gái và em bé xuống sân một khu nhà lớn. Nơi ấy đã có mấy người bị thương đang được băng bó, cứu giúp. Đại Bàng lại bay đi tìm kiếm những người bị vùi lấp trong đồng cỏ nát của chiến tranh.

-----

Đêm không ngủ, người phụ nữ bồn chồn lo lắng. Chị lưu luyến áp iu từng thứ trong nhà, rồi đến bên giường đưa con yêu quý. Tiếng lòng chị nghẹn ngào:

- Ôi! Con gái yêu của mẹ! Hãy tha thứ cho mẹ nghe con. Một mai lớn lên, con sẽ hiểu việc làm của mẹ. Mẹ những muốn nuôi con khôn lớn, cho con vào đại học hay đi vào xưởng máy. Mẹ muốn con không thua kém bạn bè. Nhưng con ơi! Kẻ hiếu chiến nước ngoài vẫn tràn đến nơi đây. Chính phủ của ta bị nước ngoài khống chế. Con yêu ơi! Giá như, giá như toàn dân tộc ta đoàn kết một lòng, vùng dậy đấu tranh, trực tiếp chống ngoại xâm như ở Việt Nam thì nhất định chúng ta sẽ thắng. Nhưng, chúng ta chưa tổ chức được những cuộc đấu tranh toàn dân toàn diện. Người yêu nước thương nòi chỉ có thể đơn lẻ hy sinh. Mỗi tiếng nổ là một lời cảnh báo, là tiếng nói lên mong độc lập tự do. Con của mẹ ơi! Hãy ráng tự mình lo cho cuộc sống, rồi một ngày mai cha con sẽ trở về. Đêm nay, mẹ phải đi, con hỡi! Ôi! Ước gì mẹ có phép tàng hình để mẹ đánh thẳng vào hang ổ địch. Đánh thẳng vào bộ chỉ huy của quân cướp nước, để sự dân thân của mẹ đạt kết quả cao. Cái chết của mẹ vì mục đích Hoà Bình, con gái đừng buồn nhé.

Chị cúi xuống hôn con lần cuối, rồi sửa lại vành đai đã quấn quanh người. Chị vội vã ra đi, như chỉ sợ lần bắn thêm sẽ không đi nổi nữa. Tình mẹ con dễ làm

chị mềm lòng. Chị sửa lại chiếc "váy bầu" vừa khít rồi lặng lẽ ra đi.

Trong không gian sâu thẳm, Thần Thánh đã hiểu rõ tấm lòng người phụ nữ - Yêu Tổ Quốc, thương con và căm thù giặc vô cùng.

Con chị sẽ mồ.côi, bơ vơ giữa cuộc đời sóng gió. Một tiếng nổ tại mục tiêu nào đó chỉ như tiếng sấm trong mưa, có ý nghĩa gì đâu khi bọn xâm lược vẫn nghênh ngang khắp chốn. Giết được mấy thằng, chúng lại tăng quân đến nhiều hơn.

Phải tìm ra biện pháp nào đấu tranh vì Hoà Bình hữu hiệu. Phải giữ gìn cuộc sống. Phải cảm hoá mọi người cùng chống chiến tranh. Con người đâu phải thú rừng mà mạnh ai nấy sống, và sẵn sàng bắn giết lẫn nhau. Thần Thánh cũng xin giúp dân lành, hạn chế cảnh xương tan thịt nát. Trời Phật cũng phù hộ người lương thiện, để người làm tròn bổn phận của mình.

Người phụ nữ thoảng nghe như có ai nói chuyện với mình, và một ánh hào quang loé sáng. Chị dụi mắt, rồi dứt khoát ra đi.

## MỘT CÁNH CHIM HỒNG

Trời mờ sáng, người phụ nữ có cái bụng lùm lùm mặc váy bầu từ trong chợ đi ra, tay xách giỏ trái cây đầy ắp. Như một người vợ đến chỗ chồng, dáng bình tĩnh, tự tin. Chị đến chỗ mấy cái xe nhà binh đang đỗ trước một ngôi nhà lớn. Có một người ló đầu qua cửa xe nói một câu gì đó, chị đưa giỏ trái cây, lấy bao thuốc lá trong người, rút một điếu xoè diêm châm thuốc mời tử tế. Như vô tình, chị dụi que diêm đang cháy vào người, cũng chính là châm vào ngòi nổ quần quanh người cho khối thuốc nổ tung. Phản ứng dây chuyền, ô tô cháy, khối thuốc để trong giỏ trái cây sẽ nổ. Chị sẽ hoá thân trong tiếng nổ long trời để phản đối chiến tranh.

Lạ lùng thay, khối thuốc không nổ bùng dữ dội mà chỉ có một tiếng “bục” êm êm. Cái váy bầu như mở rộng ra, muôn vàn trái tim với muôn màu kỳ ảo vụt bay lên trước gió. Trong nắng sớm lung linh, mọi màu sắc đều trở nên huyền diệu. Chiếc váy cứ mở ra, mở ra rộng mãi. Người chị nhẹ lâng lâng. Bỗng chốc chị thấy mình thanh thoát. Nắng và gió. Gió đưa những trái tim lên cao, bay xa đi bốn phương tám hướng. Nắng làm nổi lên hàng chữ trên hai mặt trái tim:

Hoà Bình! Hoà Bình!  
Nhân loại Hoà Bình!  
Hãy bỏ súng! Về nhà!  
Yêu thương! Hạnh phúc!  
Không thù hận!  
Đoàn kết! Yêu thương!

Nhiều trái tim quần quanh, có trái tim đậu trên túi ngực, trên ve áo, trên cánh tay binh lính. Lính ngỡ ngác, lạ lùng. Nhìn ra phía cửa xe, người phụ nữ cũng ngỡ ngàng, sung sướng, trông theo những trái tim bay rợp khắp trời.

Chuyện lạ truyền nhanh, đã có nhiều người đổ ra đường, đưa tay đón những trái tim kỳ diệu. Binh lính trong xe, trong cả ngôi nhà lớn cũng tràn ra đón chuyện lạ lùng này. Trái tim vô cảm của họ như rung động. Bàn tay thép cũng xoè ra đón nhận một trái tim mang dòng chữ Yêu Thương! Nhiều người ắp trái tim lên ngực, lên môi, âu yếm.

Người phụ nữ ngược lên trời nguyện ước: “Ôi! Những trái tim yêu Hoà Bình! Độc Lập! Tự Do! Trời Đất, Thánh Thần đã biến những khối thuốc nổ có sức công phá lớn mà con đã đem theo hoá thành trái tim yêu! Con xin hiến dâng bầu máu nóng, cho những trái tim hồng sống mãi với tự do trên khắp thế gian. Xin

Trời, Đất chứng cho lời ước nguyện của con linh ứng.  
Trên trái đất này thôi đừng có chiến tranh!”.

Dứt lời, lồng ngực chị nứt ra, hai tay chị nâng trái tim chứa bầu máu nóng. Dòng máu chảy vào những trái tim chan chứa yêu thương. Những trái tim bay, bay mãi, ánh nắng chiếu vào lấp lánh, lung linh, đem khát vọng Hoà Bình đến với toàn nhân loại. Chị cảm thấy người mình nhẹ bồng, chiếc váy bầu đã hoá cánh chim nâng chị bay lên.

- Kia! Một Cánh Chim Hồng! Cánh Chim Hồng đẹp quá!

- Người phụ nữ đâu rồi? Chị ấy vừa đây mà đã đâu rồi?

- Chị đã hoá Cánh Chim!?

Mọi người vẫn hỏi nhau, rồi cùng ngược nhìn lên.  
Cánh Chim Hồng tung bay trong nắng sớm.

Từ xa, bác Đại Bàng nhanh như chiếc máy bay phản lực, đưa cả bầy đàn đến đón Cánh Chim Hồng, cùng nhập đoàn sứ giả đang đi tìm chân lý. Chỉ có Hoà Bình, đừng có chiến tranh.

-----

## TRONG RỪNG THẳM

Trong một khu rừng nguyên sinh sâu thẳm, nơi chưa có dấu chân người đặt tới, chỉ có cây rừng lớp lớp bên nhau. Quanh năm, gió vi vút truyền đi bản nhạc rừng muôn thuở. Cuộc sống thanh bình hoà hợp của tự nhiên giống như một “thiên đàng” nơi hạ giới. Nơi đây được chọn làm “Trung tâm văn hoá” của các loài chim trên khắp thế gian. Hôm nay, có một buổi diễn đàn vô cùng quan trọng.

Từ sáng sớm, khi ông mặt trời lấp ló đằng đông, những tia nắng vàng tô điểm cho cảnh sắc lung linh, rực rỡ. Đại diện cho các loài chim từ năm châu bốn biển về đây. Bác Đại Bàng cùng đoàn sứ giả cũng vừa về kịp. Những cánh chim đậu kín cả khu rừng trong không khí trang nghiêm. Mấy cành cây cong được kết vào nhau tạo thành một khán đài nhô ra phía trước cho diễn giả đứng lên diễn thuyết. Bác Đại Bàng vẫn được suy tôn là chúa của các loài chim chủ trì diễn đàn này.

Bác Đại Bàng nghiêng đôi cánh rộng như gửi đến đồng loại một lời chào thân ái, rồi với một giọng trầm ấm áp, bác bắt đầu lời khai mạc của mình:

- Thưa đồng loại thân yêu! Như đã gửi thông báo đến cho các bạn trước khi chúng ta có buổi diễn đàn

này. Hôm nay, từ năm châu bốn biển về đây, chúng ta bàn một việc vì nghĩa lớn. Các bạn hãy quan sát chính cánh rừng này để thấy, có những cây cao vút tầng mây đã sống đến hàng trăm năm tuổi. Không cây tuổi cao thể lực uy phong, cây vẫn đưa bàn tay nâng đỡ, cho những kẻ yếu mềm nương tựa. Những loài dây leo cùng sống cộng sinh đã vươn được lên cao để đón ánh mặt trời. Cả những loài địa y mỏng manh cũng được áp sát thân mình vào lớp vỏ cây đại thụ này với cuộc sống yên bình, no đủ. Trên các cành cao, những cây tầm gửi cũng xum xuê cành lá như ở chính nhà mình. Một ví dụ nhỏ vậy thôi cho thấy, trong tự nhiên vô thức, kẻ yếu còn được nương nhờ kẻ mạnh, chốn hoang dã núi rừng vẫn có sự chở che bao bọc lẫn nhau. Vậy với chúng ta, đã có sự tiến hoá hơn cây rừng nhiều lắm. Không gì sung sướng bằng đôi cánh chim trời tung bay khắp bốn phương trong độc lập tự do. Song, cũng nhờ đến được nhiều nơi mà loài chim chúng ta thấy được rất nhiều điều ngang trái. Chính vì thế nên tôi đã thông báo cho tất cả các bạn là, trước khi đến hội nghị này, các bạn hãy sưu tập những tấm hình có tính đại diện nhất của vùng mình. Các bạn có nhớ không?

- Có nhớ!

- Có nhớ!

- Thưa vị chúa của loài chim, chúng tôi rất nhớ.

Tất cả cùng đáp lại sự nhắc nhở của Đại Bàng.

- Trước hết, rất hoan nghênh các bạn đã hưởng ứng lời đề nghị của tôi. Thứ nữa, tôi xin đề nghị với các bạn điều này- Trời đã sinh ra cuộc sống muôn loài, và tất nhiên loài nào cũng có người yếu kẻ mạnh. Song không vì thế mà kẻ mạnh luôn ăn hiếp bắt nạt những kẻ nhỏ bé yếu ớt hơn mình. Ai cũng biết loài chim chúng ta thì Đại Bàng tôi là mạnh nhất, song tôi không muốn các bạn gọi tôi là chúa tể của loài chim. Ngược lại, tôi muốn các bạn hãy coi tôi là người bạn lớn. Bằng sức mạnh của mình, tôi xin sẵn sàng giúp đỡ những người nhỏ bé bằng sự nhiệt tình nhất của tôi. Đến với hội nghị này, trên đôi cánh của tôi đã đem theo được rất nhiều bạn nhỏ. Các bạn hãy nhìn xem.

Dứt lời, Đại Bàng cúi mình xoè đôi cánh rộng như một sự khiêm nhường. Lập tức, những “hành khách nhỏ bé trên chiếc máy bay lớn” đã lần lượt bay ra, làm rợp cả một khoảng trước khán đài. Những chú ong nhỏ bé, những cánh bướm mỏng manh được bay ra trước. Rồi Chích Bông, Vàng Anh, Hoạ Mi, Sáo Sậu...cùng vỗ cánh bay ra, đem theo những tấm hình mà mình tâm đắc nhất.

Đại Bàng lại nghiêng mình mời Cánh Chim Hồng bay đến và giới thiệu với đồng loại của mình:

- Xin giới thiệu với các bạn, đây là Cánh Chim Hồng mà tôi đã gặp ở dọc đường. Có thể tất cả chúng ta chưa từng gặp trường hợp nào như thế. Đó là một điều kỳ diệu, là sự hoá thân của con người đã dửng cảm hy sinh mong dập tắt chiến tranh. Con người ấy đã hoá Cánh Chim Hồng và trở thành bất tử.

Thưa các bạn, trước khi bàn tiếp một công việc lớn, xin các bạn hãy đưa ra đây tám hình mà các bạn đem theo.

Đại Bàng vừa dứt lời, từ trong những tán cây, tất cả mọi con chim có mặt cùng xuất hiện với những tám hình đặc trưng nhất của vùng mình. Đây là những tám hình trẻ em ở châu Âu, châu Mỹ, da trắng hồng hào, nụ cười, váy áo nhiều màu sạch sẽ, thơm tho. Kia là những tám hình trẻ em da vàng trông rất dễ thương, nhưng cạnh đấy, chao ôi! Sao lại có những tám hình trông thật lạ kỳ. Đó là những trẻ em ở Việt Nam bị nhiễm chất độc di ô xin do giặc Mỹ rải xuống huỷ diệt màu xanh thuở chiến tranh. Đứa thì đầu to, mắt lồi, cả cơ thể và chân tay teo tóp. Đứa quặt quẹo oằn oại nằm trên giường mà không thể ngồi lên. Đứa cầm diếc ngẩn

ngơ, đứa chỉ có hốc mắt mà không thể nhìn thấy bầu trời xanh thăm thẳm.

Ở góc khác, những đứa trẻ da đen gầy guộc, mắt trũng hoáy, trán dô, bụng ửng, đít beo, tay cầm bát đưa ra muốn xin cái gì ăn. Có bức ảnh chụp bức tường ngăn cách ở dải Ca Za. Những tay súng lăm lăm sẵn sàng bắn chết những người dân vô tội. Có tám hình chụp được quả tên lửa đang bay vút lên trời với một sức mạnh đầy đe dọa, để lại phía sau những đụn khói đỏ lừ, đen đặc làm vẩn đục không gian thanh khiết.

Có bức hình chụp được một Hội nghị Quốc Tế với biểu ngữ mang dòng chữ: “Quyền con người”, “Vì trẻ em”...Nhiều, nhiều lắm. Mỗi cánh chim giơ lên một vài bức hình tiêu biểu với tám lòng háo hức, mong được góp sức mình cho một việc lớn hơn.

Tiếng bác Đại Bàng lại đồng dục cất lên:

- Thưa các bạn thân mến! Nhìn những tám hình này ta thấy, đây là một việc làm tập thể vô cùng ý nghĩa. Nếu để một số ít cá nhân thì cho dù có sức mạnh và cố gắng bao nhiêu cũng không thể đến được mọi nơi và có sự khách quan. Đây là tập hợp của một sự thật sinh động nhất. Nhìn những tám hình này ta thấy, các nước phát triển ở châu Âu, châu Mỹ và một

phần châu Á, trẻ em bị bầm hồng hào, ánh mắt tinh nhanh đầy vẻ tự tin. Trẻ em ở những nước đang phát triển có thể trạng trung bình, vẫn cần được quan tâm chăm sóc, ánh mắt như đang kiếm tìm, khát vọng vươn lên. Còn, ở các nước nghèo, nhìn trẻ em mới thật đáng thương. Những thân hình gầy guộc, đói cơm rách áo. Những ánh mắt ngây ngô, trông đợi, cầu xin. Nhìn những tấm hình này khiến người ta bất giác đưa tay vào túi, như muốn lấy ra một cái gì có thể đem cho, bỏ vào cái bát mà những bàn tay bé bỏng đang cầm, tội nghiệp! Ngay lúc ấy người ta ước giá như có thật nhiều bánh nóng, đủ phát cho các em bé ăn no, nhiều áo đẹp đủ cho các em bé mặc lành, ấm áp.

- Ôi! Giá như! Giá như ở các cường quốc mạnh, có thể chia sẻ với các em trong sự đói rách này.

- Được chứ! Được chứ! Chỉ cần họ có tấm lòng nhân ái.

- Bằng cách nào? Các bạn thử nói xem?

- Thật là đơn giản. Chỉ cần họ cắt giảm số tiền mua vũ khí chiến tranh, cùng một lúc họ sẽ làm được hai việc nghĩa. Một là họ không còn đi gieo chết chóc đau thương cho biết bao người. Hai là số tiền ấy đủ để mua quần áo, lương thực, thuốc men, giúp đỡ trẻ em

đang nghèo khó, thậm chí còn xây được cả trường cho các em học nữa.

Bỗng nhiên, cả thế giới các loài chim riu rít, mỗi con tự nói lên ý nghĩ của mình, con nào cũng bày tỏ tình thương yêu và mong muốn tìm cách gì giúp đỡ, giống như là cuộc hội thảo về chủ đề vì trẻ em vậy. Rồi tất cả cùng hướng lên lễ đài, nói với bác Đại Bàng đang đứng nhìn bao quát cả khu rừng. Không ai bảo ai mà tất cả như đồng thanh cùng hỏi:

- Thưa bác Đại Bàng, với tất cả những hình ảnh này, chúng ta cùng bay đến trụ sở Hội đồng Liên Hiệp Quốc, nơi tập trung đại diện các quốc gia. Ở đây họ có thể bàn bạc và giải quyết các vấn đề của loài người trên toàn thế giới.

- Nhưng loài người đâu hiểu được tiếng nói của loài chim. Chúng ta biết nói gì với họ, thưa bác Đại Bàng?

- Các bạn chớ có lo. Chúng ta có ngôn ngữ của hình ảnh. Loài người có ngôn ngữ của trái tim. Khi chúng ta đến trụ sở Hội đồng Liên Hiệp Quốc, chúng ta dâng lên những tấm hình này. Rồi đội hình chúng ta xếp chữ: Hãy cắt bỏ chiến tranh. Hãy giúp đỡ trẻ em nghèo khó. Hoà Bình cho toàn nhân loại. Hãy giúp đỡ trẻ em bị nhiễm chất độc di ô xin ở Việt Nam.

Các bạn thân mến! Sau đó, tất cả chúng ta sẽ “nối vòng tay lớn”, sát cánh bên nhau vui múa hát, vẫy chào. Và, những tấm hình chúng ta gửi lại sẽ nói lên tất cả. Các bạn thấy được không?

- Thưa bác Đại Bàng, được ạ! Chỉ mong loài người đừng quay mặt làm ngo.

- Vậy, chúng ta sẽ chuẩn bị lên đường ngay nhé.

Khẩu hiệu của chúng ta là: “Thế giới Hoà Bình! Vì trẻ em thân yêu!”.

Dứt lời, bác Đại Bàng rời khỏi khán đài, bay lên đỉnh núi, nhìn bao quát không gian, định hướng chuyến bay.

Các bạn cứ hình dung, một chuyến bay rợp trời của đại diện tất cả các loài chim trên toàn thế giới sẽ làm rung động trái tim toàn nhân loại. Và tất cả loài người sẽ cùng thương yêu các em thơ, nhất là đối với các em đang đói nghèo, ốm yếu.

Mong sao trên thế giới này chỉ còn có yêu thương!

Hà Nam năm 2010

-----

## NHIP CẦU THƯƠNG NHỚ

Bà quê lại có dịp lên Hà Nội.

Ngày chủ nhật, chị em Nguyệt Hà, Tin Tin, Nghé Hoa được các anh lớn đưa đi vườn thú ở công viên Thủ Lệ. Anh Nghĩa và “Cờ Hương” đang học ở hai trường đại học, anh Thái đang gấp nghề công trường nên ba anh lớn vừa tư vấn cho nhau, vừa theo sát ba đứa chíp hôi với bà quê luôn lú lo trước những con thú lớn.

Chị Hà đã học lớp năm rồi nên có vẻ chững chạc hơn Tin Tin nhiều lắm. Chị đã đi công viên, vườn thú nhiều lần nên chị làm nhiệm vụ “hướng dẫn viên du lịch” cho hai anh em bé bỏng. Tin Tin mới học lớp hai thôi nên nhìn những con thú “to hơn hình vẽ”, em tỏ ra thích lắm. Tin bảo với chị Hà: “Em vẽ thế nào cũng chỉ được con hiêu sao bé như một bắp ngô, con hổ vằn không thể bắt được con mèo trên ngọn cây dâu nhé” (vì Tin Tin hay vẽ). Còn Nghé Hoa mới mấy tuổi thì nhìn cái gì cũng thấy lạ, đi qua rồi vẫn ngoái cổ lại nhìn chưa chán mắt.

Nắng thu vàng óng nghiêng mắt qua tán lá, làm ửng hồng những cặp má bầu bĩnh đang ngồi trên ghế



đá mát rượi. Bỗng, tiếng nhạc rộn ràng trong điện thoại của bà. Bé Hà vội nhắc:

- Bà ơi bà! Điện thoại. Chắc lại của chị em Bi Bi trên biên giới, hay của anh em Minh, Lâm, Vũ ấy mà. Ngày chủ nhật, chị em chúng cháu, đứa nào cũng thích được ríu rít với bà. Các em ấy ở xa, thiệt thế.

- Ủ, bà quê nghe đây. A lô! Ai gọi đấy? Tôi nghe.

- A! Bà quê! Cháu chào bà! Chị em cháu Thảo, Bi đây bà ạ. Chúng cháu đang ở đầu nguồn “Con sông Hồng chảy về Đất Việt”! Đi trên cầu Cốc Lếu, qua dòng sông Hồng thăm đò phù sa, ngược lên một quãng, đến bờ sông Nậm Thi nơi biên cương Tổ Quốc, ngắm dải cầu Kiều soi bóng xuống Nậm Thi, cháu nhớ bà ngày ấy lên chơi đã cùng cháu đến đây, nhưng nhất định bà không chịu sang thăm bên kia biên giới. Bà bảo, bà thích ríu rần với các cháu của bà, làm bố mẹ cháu cứ thương bà mãi. Đến bao giờ bà mới lại lên chơi? Chị em cháu nhớ bà nhiều lắm.

- Các cháu Thảo, Bi yêu quý! Bà cũng nhớ các cháu rất nhiều. Thảo học lớp sáu rồi có khác, chỉ trong mấy câu thôi đã khiến bà hình dung được hành trình các cháu đi chơi ngày chủ nhật, trên con đường đến cơ quan bố cháu. Bi Bi có cùng đi với cháu không?

- Em cháu có. Nó đang muốn nói chuyện với bà nên cứ bi bô rồi đưa tay đòi máy. Chúng cháu nhớ bà nhiều lắm, bà ơi!

- A lô! Thảo, Bi à! Cháu có nói chuyện với chị Hà, với Tin Tin và Nghé Hoa không? Bà quê đang cùng bọn chị Hà đi thăm công viên ở Hà Nội đấy. Nghe tiếng gọi trên ngàn mà thấy nhớ nhau ghê. Cháu nói chuyện với chị Hà nhé.

- A lô! Em chào chị Hà! Chào tất cả mấy anh em nhé. Chị Hà với mấy anh sương thật, ở ngay Hà Nội, thỉnh thoảng bà quê lên lại được cùng ríu rít với bà. Chúng em ở xa, thiệt quá!

Bà quê nghe, nhìn bọn trẻ vui chơi mà bỗng thấy rưng rưng, trong lòng bỗng cồn cào nỗi nhớ mấy đứa cháu ở xa, da diết. Bé Châu Giang ở tận Lạng Sơn. Chu Minh ở Thái Nguyên, còn anh em Lâm, Vũ ở Bắc Kạn. Chúng nó ở xa, chẳng mấy khi về quê mà xum họp.

Còn nhớ, gần sáu mươi năm trước, bà cũng đang ở tuổi như các cháu Thảo, Hà, ngày ngày đi chăn bò trên triền đê sông Đáy, mắt đắm đắm nhìn về nơi chợp bẻ mưa nguồn, ngóng trông cha đi lên rừng đốn cây nửa cuốn bè, chở về theo con sông Hồng qua cầu Cốc Lếu, qua phố Lu đưa bè mảng về xuôi. Khi có tranh tre

nửa lá làm nhà, cha mới yên tâm ở nhà với con gái út sớm phải mồ côi mẹ.

Sáu mươi năm qua, các con của cha nay đã trở những ông, bà lên lão. Các cháu của cha công tác ở nhiều nơi, và thế hệ thứ tư, các chất nội, chất ngoại của cha, nhiều đứa đã sinh ra và lớn lên nơi non ngàn gió núi.

Con út của cha hôm nay, đã đi theo bước chân cha năm xưa, và các cháu bây giờ ríu rít, như những cành non từ một cội, vươn xa. Riêng chất đích tôn của cha, cháu Minh Sang mai một học xong, cháu nó sẽ công tác ở tỉnh nhà, để thường xuyên đắp nắm, vun cây cho chắc bèn gốc rễ.

Mỗi khi nhớ về nhau, tiếng gọi trong không gian lại nổi những nhịp cầu thương nhớ!

Mùa thu năm 2012

Tặng các cháu thân yêu

---

## MỤC LỤC

	Trang
1- Thiên thân bé nhỏ	2
2- Con đường ngắn nhất	5
3- Quà tặng của Thượng Đế	12
4- Niềm vui của Thượng Đế	15
5- Rừng thiêng	24
6- Tiểu Kính hôm nay	32
7- Ông Bụt của con	34
8- Vì sao?	45
9- Khát vọng Hoà Bình	53
10- Tiếng kêu cấp cứu	59
11- Nụ hôn thân	66
12- Chim Hoạ Mi	73
13- Tiếng gọi	80
14- Chích Bông	82
15- Chiến tranh	85
16- Những điều trông thấy	92
17- Ra đi	94
18- Một Cánh Chim Hồng	96
19- Trong rừng thăm	92
20 - Nhịp cầu thương nhớ,	107

## TÁC GIẢ

1. Chu Thị Phương Lan- Hội viên Hội Văn học- Nghệ thuật Hà Nam

2. Cộng tác viên của nhiều tờ báo Trung Ương và địa phương

### ***Các giải thưởng:***

1- Giải thưởng cuộc thi “Vì tương lai nông thôn Việt Nam” do Ủy Ban quốc gia nước Sạch và vệ sinh môi trường cùng Báo Nông nghiệp Việt Nam tổ chức năm 1997- 1998. Tác phẩm: “Khát vọng một miền quê”

2- Giải thưởng kịch phim tài liệu truyền hình do Đài Truyền hình Trung ương tổ chức năm 1998- 1999, đề tài: “Việt Nam- đất nước- con người đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng”. Tác phẩm “Ký ức đồng chiêm”. Dựng phim tháng 12- 1999, phát sóng dịp tết năm 2000.

3- Giải thưởng văn học đề tài công nhân do Liên đoàn Lao động Hà Nam cùng Hội Văn học- Nghệ thuật Hà Nam tổ chức năm 1999- 2000. Tác phẩm “Duyên nghiệp”.

4- Giải thưởng Văn học cuộc thi đề tài “Nông nghiệp- Nông thôn- Nông dân” Sở No & PTNT Hà

Nam cùng Hội VH-NT Hà Nam tổ chức năm 2001- 2002. Tác phẩm “Trang trại giữa đồng chiêm”

5- Giải thưởng Văn học do Hội VH- NT Hà Nam tổ chức năm 2007-2008. Tác phẩm “Gà trống không biết gáy”.

6- Giải thưởng văn học cuộc thi về đề tài “Nông nghiệp- Nông thôn- nông dân” do Sở No & PTNT Hà Nam cùng Hội VH- NT Hà Nam tổ chức năm 2009- 2010. Tác phẩm “Vườn treo”.

7- Giải thưởng văn học cuộc thi sáng tác về đề tài “Học tập tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” do Tỉnh uỷ Hà Nam tổ chức năm 2006- 2010. Tác phẩm; “Phường Lương Khánh Thiện- ý Đảng với lòng dân hoà quyện”.

8- Giải thưởng văn học do Hội VH- NT Thanh hoá tổ chức năm 2010- 2011, Tác phẩm “Ước vọng”.

9- Giải Văn học- Nghệ thuật Nguyễn Khuyến Hà Nam năm 2005- 2010. Tác phẩm “Bến đậu”.

**Tác phẩm đã xuất bản:**

- 1- Nàng Tô Thị không hoá đá. Tập truyện ký- năm 1998. NXB Thanh Hoá
- 2- Đường sắt Việt Nam- Những bản anh hùng ca. Tập thơ, Trường ca năm 2000- NXB GT- VT
- 3- Duyên nghiệp. Tập truyện, ký năm 2002. NXB Lao Động
- 4- Tìm lại tuổi thơ. Tập thơ năm 2004. Sở VH- TT Hà Nam
- 5- Tự ru. Tập thơ năm 2004. Sở VH- TT Hà Nam
- 6- Bến đậu. Tiểu thuyết năm 2006. NXB Lao Động
- 7- Chông chênh. Tập truyện ký năm 2006. NXB Lao Động
- 8- Đóm lửa giữa rừng. Tập truyện ký năm 2008. NXB Lao Động.
- 9- Huyền thoại Việt Nam. Trường ca năm 2009. NXB Hội Nhà Văn
- 10- Vườn treo. Tập truyện ký năm 2011. NXB Hội Nhà Văn
- 11- Khát vọng tuổi thơ. Truyện thiếu nhi năm 2012. NXB Thời Đại

**CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN  
VŨ VĂN HỢP**

**BIÊN TẬP  
TRẦN THỊ HUNG**

**TRÌNH BÀY SÁCH**

**TRÌNH BÀY BÌA  
TÁC GIẢ**

**SỬA BẢN IN  
TÁC GIẢ**

**NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI  
HÀ NỘI 2012**

In 200 cuốn khổ 13x19 tại Hà Nam  
Mã số ISBN: 978-604-928- 926- 2  
Giấy phép xuất bản số: 1282- 2012/CXB/ 17-66/TĐ ngày 25-10-2012  
In xong & nộp lưu chiểu quý IV- 2012.